TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THANH LIÊM** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2019/HS-ST
Ngày: 22 - 10 - 2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thế Quý;

2. Ông Quách Xuân Luyện.

Thư ký phiên toà: Ông Đặng Trần Kim Anh - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm tham gia phiên toà: Ông Vũ Đình Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 57/2019/TLST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 60/2019/QĐXXST-HS ngày 07/10/2019, đối với bị cáo:

+ Nguyễn Văn Tr - sinh năm 1987; nơi cư trú: Thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Th và bà Nguyễn Thị T; vợ: Nguyễn Thị V; con: Có 02 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không. Đặc điểm nhân thân: Ngày 05/10/2006, bị Công an huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xử phạt 200.000 đồng về hành vi đánh nhau. Ngày 27/12/2007, bị Tòa án nhân dân thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa xử phạt 07 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" chấp hành song hình phạt chính ra tù ngày 06/5/2012. Riêng 50.000đ tiền án phí sơ thẩm và 5.000.000đ tiền phạt sung công quỹ nhà nước, qua điều tra xác định, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa không nhận được bản án sơ thẩm, Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam không nhận được quyết định ủy thác thi hành án, do đó không có căn cứ để ra quyết định thi hành án.

Ngày 23/4/2019, bị Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm khởi tố bị can về tội "Trốn khỏi nơi giam giữ"

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/4/2019 đến ngày 12/4/2019 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hà Nam,có mặt.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Bà Nguyễn Thị T - sinh năm 1958; trú tại: Thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, có mặt.

2/ Anh Trương Công T1 - sinh năm 1990; trú tại: Thôn SN, xã TT, huyện TL, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

* Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn M - sinh năm 1964; trú tại: Thôn BL, xã TN, huyện TL, tỉnh Hà Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 15 giờ 20 phút ngày 09/4/2019, Trương Công T1 sử dụng điện thoại di động liên lạc tới số điện thoại của Nguyễn Văn Tr để trao đổi về việc mua ma túy. Khi Tr nghe điện thoại T1 hỏi: "Còn đồ không để tao hai trăm", Tr hiểu ý T1 hỏi mua một gói ma túy với giá 200.000 đồng nên nói: "Ừ" rồi tắt máy, còn T1 đi bộ từ nhà sang khu vực thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm tỉnh Hà Nam mục đích để gặp Tr mua ma túy. Đến khoảng hơn 16 giờ cùng ngày, Tr cất giấu 02 gói Heroine được gói bằng hai đoạn ống nhựa màu trắng (loại ống hút) hàn kín hai đầu ở túi trước bên trái sau đó điều khiển xe mô tô BKS 90F4 – 4... đi đến quán bi-a ở cùng thôn chơi.

Sau đó, T1 tiếp tục gọi điện thoại di động đến số máy của Tr và hỏi: "Đang ở đâu", Tr biết T1 hỏi gặp để mua ma túy nên chỉ đường cho T1 đến quán bi-a, sau đó đi bộ ra ngoài khu vực đường làng thuộc thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm tỉnh Hà Nam đứng đợi. Đến khoảng 17 giờ 10 phút cùng ngày thì T1 đi bộ đến, gặp nhau T1 đưa cho Tr 200.000đ (gồm hai tờ tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam mệnh giá 100.000đ), Tr cầm rồi bỏ vào túi quần phía trước bên phải, rồi lấy từ trong túi quần bên trái 01 (một) gói ma túy được gói trong đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu đưa cho T1. T1 cầm gói ma túy bỏ vào túi quần trước bên phải, thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phối hợp cùng công an xã Thanh Nghị phát hiện, kiểm tra. Tr đã thừa nhận hành vi bán ma túy cho T1, số ma túy còn lại tàng trữ trong người mục đích để bán

khi có người hỏi mua, còn Trương Công T1 khai nhận mua ma túy tàng trữ mục đích để sử dụng.

* Tang vật thu giữ khi bắt quả tang gồm:

- Thu giữ trong túi quần bên trái phía trước của Nguyễn Văn Tr đang mặc 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghi là Heroine), được niêm phong trong phong bì ký hiệu QT01.

- Thu trong túi quần trước bên phải 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310; 200.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam.

- 01 ví màu đen bên trong có số tiền 1.115.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam và 01 xe mô tô BKS 90F4-4...

- Thu giữ trong túi quần bên phải thu của Trương Công T1 01 đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục (nghi là Heroine) được niêm phong trong phong bì ký hiệu ký hiệu QT02; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn Tr, Cơ quan điều tra không thu giữ gì.

Tại bản kết luận giám định số 77/ PC09-MT ngày 12/4/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT01 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,043g (Không phẩy không trăm bốn mươi ba gam), loại: Heroine.

Mẫu bột màu trắng dạng cục trong phong bì ký hiệu QT02 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,041g (Không phẩy không trăm bốn mươi mốt gam), loại: Heroine.

Tại Bản cáo trạng số 54/CT-VKS ngày 09/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Nguyễn Văn Tr về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Nguyễn Văn Tr từ 36 đến 42 tháng tù; phạt bổ sung từ 05 đến 10 triệu đồng; buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy lượng Heroine hoàn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310 của Tr, 01 điện thoại di 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 của T1; và số tiền 200.000 đồng.

Trả lại Nguyễn Văn Tr 01 ví màu đen và số tiền 1.115.000 đồng.

Bị cáo Tr đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bà T có ý kiến bà là mẹ đẻ của bị cáo ngày 09/4/2019 Tr mượn xe mô tô BKS 90F4 – 4... của bà đi chơi, bà không biết việc Tr sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi bán ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại cho bà. Nay bà không có ý kiến gì chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho Tr.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên toà cũng như tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Tr đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như bản cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 17 giờ 10 phút ngày 09/4/2019 tại khu vực đường làng thuộc thôn Bồng Lạng, xã Thanh Nghị, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn Tr đang bán trái phép 01 (một) gói Heroine có khối lượng 0,041g cho Trương Công T1 với giá 200.000 đồng thì bị lực lượng Công an huyện Thanh Liêm phối hợp với Công an xã Thanh Nghị phát hiện, bắt quả tang. Ngoài ra Tr còn tàng trữ 01 (một) gói Heroine có khối lượng 0,043g ở trong túi quần phía trước bên trái với mục đích để sử dụng cho bản thân hoặc bán khi có người hỏi mua thì bị bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật

Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi mua bán trái phép Heroine của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất ma tuý, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Hành vi này nếu không ngăn chặn kịp thời sẽ kéo theo nhiều tệ nạn xã hội cũng như tội phạm nguy hiểm khác, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó Hội đồng xét xử thấy cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu và là người nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử cũng xem xét đến yếu tố này khi lượng hình.,

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Mặc dù bị cáo đã bị kết án nhưng chưa chấp hành song phần án phí và hình phạt bổ sung. Quá trình điều tra xác định do lỗi của các Cơ quan tiến tố tụng, do đó cần áp dụng nguyên tắc có lợi cho bị cáo nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ông nội là Liệt sĩ hy sinh trong sự nghiệp chống Mỹ cứu nước, bà nội bị cáo là người có công với nước (đã có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến), bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân lương thiện và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét mục đích phạm tội của bị cáo là thu lời bất chính. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật nhất là đối với loại tội phạm này. Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, nhưng có xem xét đến điều kiện hoàn cảnh của bị cáo để ấn định mức phạt sao cho phù hợp.

[4] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ số Heroine hoàn lại sau giám định, là vật cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu huỷ. Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310 của Tr, 01 điện thoại di 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105

của T1; đây là phương tiện để Tr và T1 dùng để liên lạc mua ma túy và số tiền 200.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn Tr là tiền do Tr bán ma túy mà có, căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với 01 ví màu đen và số tiền 1.115.000 đồng, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã làm rõ đây là tài sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến tội phạm, nên xem xét trả lại cho bị cáo.

Đối với 01 (một) xe mô tô BKS 90F4 – 4..., qua điều tra xác định thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mẹ đẻ Tr là bà Nguyễn Thị T, ngày 09/4/2019 Tr mượn xe mô tô của bà T, bà T không biết việc Tr sử dụng chiếc xe mô tô trên để đi bán ma túy, Cơ quan CSĐT Công an huyện Thanh Liêm đã trả lại cho bà T là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Đối với hành vi của Trương Công T1 tàng trữ 0,041g Heroine mục đích để sử dụng, qua điều tra xác định T1 chưa bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; chưa bị kết án về tội sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt chất ma túy, nên không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Công an huyện Thanh Liêm ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T1 là phù hợp.

Đối với số Heroine bị phát hiện thu giữ do Tr mua của một người đàn ông lái xe ôm ở khu vực cầu Đoan Vĩ thuộc thôn Đoan Vĩ, xã Thanh Hải, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam, Tr không quen biết, không biết tên tuổi địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của người này. Ngoài lời khai của Tr không còn tài liệu nào khác, vì vậy không có căn cứ xác định nguồn gốc ma túy đã thu giữ cũng như không xác định được người bán ma túy cho Tr nên không có căn cứ xem xét.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Các Điều 106; 136; 329; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Tr phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Tr 36 (Ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 09/4/2019.

Hình phạt bổ sung: phạt Nguyễn Văn Tr 05 (Năm) triệu đồng sung ngân sách Nhà nước.

3. Xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ lượng Heroine hoàn lại sau giám định trong 02 (hai) phong bì niêm phong số 77/PC09-MT mặt trước các phong bì ghi chữ "Mẫu vật hoàn trả QT01","Mẫu vật hoàn trả QT02"; tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 3310, 01 điện thoại di 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 và số tiền 200.000 đồng. Trả lại cho Nguyễn Văn Tr 01 ví màu đen và số tiền 1.115.000 đồng (Chi tiết vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/9/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm và Ủy nhiệm chi chuyển khoản, chuyển tiền điện tử số 14 lập ngày 10/9/2019 tại Kho bạc Nhà nước huyện Thanh Liêm).

4. Án phí: Buộc Nguyễn Văn Tr phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Cổng thông tin điện tử của Tòa án;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Văn Cảnh